

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 03 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và bà Hà Thị Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:
Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bùi Đình H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/8/1997 tại Lạc Thủy - Hòa Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LL, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H1 và bà Ngô Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị Hồng T (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 24/12/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc N (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/12/1996 tại Lạc Thủy - Hòa Bình; nơi cư trú: Khu 4, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 24/12/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

Người làm chứng: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện chất ma túy nên tối ngày 23/12/2019, Bùi Đình H nảy sinh ý định đi lên khu vực huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. H đã rủ Nguyễn Ngọc N ở thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình cùng đi. Sau đó, H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28L1-025.15 của anh Đỗ Văn Th ở thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình để làm phương tiện. Khoảng 21 giờ cùng ngày, N điều khiển mô tô biển kiểm soát 28L1-025.15 chở H từ huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình theo quốc lộ 6 lên huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 24/12/2019, cả hai lên đến huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Khi đi qua biển báo địa phận huyện Vân Hồ khoảng 03 Km, N điều khiển xe mô tô rẽ vào một lối bên phải đường theo hướng Hà Nội - Sơn La và đi tiếp khoảng 150 mét thì thấy có một ngôi nhà bằng gỗ còn sáng đèn. H và N đã đi vào ngôi nhà đó với mục đích mua ma túy. Khi vào trong nhà, H và N gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 70 tuổi, mặc bộ quần áo tối màu đang ở một mình và người đàn ông này giới thiệu tên là Giang. N hỏi người đàn ông tên Giang có biết ai bán ma túy không để mua. Người đàn ông nhìn H và N rồi trả lời là có, muốn mua bao nhiêu. N nói muốn mua 8.000.000 (*Tám triệu*) đồng Heroine. Sau đó, người đàn ông lấy một ít Heroine cho H và N sử dụng, rồi người đàn ông đi ra khỏi nhà. Một lúc sau, người đàn ông đó quay về đưa cho H và N số ma túy như đã thỏa thuận. H và N đã kiểm tra thì thấy gói ma túy được quấn bên ngoài bằng lớp nilon màu vàng, tiếp đến là lớp nilon màu hồng, trong cùng là lớp giấy bạc có chứa bột dạng cục màu trắng. Sau đó, H đã trả cho người đàn ông đó 8.000.000 đồng, rồi cùng N ra lấy xe mô tô để đi về nhà. Trên đường về, N là người điều khiển xe mô tô, còn H ngồi sau cầm gói ma túy vừa mua được. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, Hiệp và Nam đi về đến đoạn đường Km 110+600 quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Trọng Vạn, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, N liền điều khiển xe mô tô phi lên lề đường bên phải theo hướng Sơn La - Hà Nội, nhưng xe bị đổ nghiêng, N liền vứt xe bỏ chạy và H ngồi phía sau cũng bỏ chạy theo. Chạy được khoảng 04 mét, H ném gói nilon màu vàng có chứa ma túy xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện và bắt giữ. Tổ công tác đã đưa H và N về trụ sở Công an huyện Tân Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm: Một gói nilon màu vàng, bên trong là lớp nilon màu hồng, trong cùng là lớp giấy bạc có chứa chất bột dạng cục màu trắng mà H và N khai nhận là ma túy Heroine; một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 28L1-025.15; một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt rạn của H.

Tại bản kết luận giám định số 405/KLGD-CAT-PC09, ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong hộp niêm phong ghi tên Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N gửi giám định có khối lượng 22,72g (*Hai mươi hai phẩy bảy mươi hai gam*), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 14/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan.

** Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:*

- *Đối với người làm chứng là anh Bùi Văn D. Anh D vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh D và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện:* Vào khoảng hơn 05 giờ sáng ngày 24/12/2019, khi anh D có mặt tại khu vực xóm Trọng Vãn, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, nơi tổ công tác của Công an đang làm nhiệm vụ trên quốc lộ 6 thì thấy tổ công tác ra hiệu dừng một xe mô tô đi hướng Sơn La - Hà Nội do một người đàn ông điều khiển, chở phía sau một người đàn ông. Người điều khiển xe mô tô liền phi xe lên lề đường bên phải hướng Sơn La - Hà Nội, rồi vút xe bỏ chạy. Người ngồi sau xe cũng bỏ chạy theo và vút xuống đất một gói nilon màu vàng. Sau đó, cả hai người đã bị tổ công tác khống chế. Trước tổ công tác, người lái xe mô tô khai tên là Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1996, trú tại thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình và người ngồi sau xe khai tên là Bùi Đình H, sinh năm 1997, trú tại xã LL, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Cả hai người khai nhận về gói nilon màu vàng mà H vút trước đó là gói chứa chất ma túy vừa mua được ở Vân Hồ - Sơn La.

- *Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đỗ Văn Th. Anh Th vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh Th và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện:* Tối ngày 23/12/2019, Bùi Đình H có vào nhà anh Th hỏi mượn xe mô tô. Vì H là bạn của con trai anh Th, nên anh Th đã đồng ý cho H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28L1-025.15 thuộc sở hữu của anh Th. Về việc H đã sử dụng xe mô tô đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh Th không biết. Ngày 09/3/2020, anh Th đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28L1-025.15 cho anh Th, nên anh Th không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đình H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N từ 06 (Sáu) năm đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine của bị cáo Bùi Đình H đã được niêm phong trong một phong bì, ghi tên đối tượng Nguyễn Ngọc N và Bùi Đình H, có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Đình H một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt rạn.

* *Các ý kiến tranh luận:* Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:*

- Bị cáo Bùi Đình H: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc N: Bị cáo biết việc bị cáo cùng với bị cáo Bùi Đình H đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/12/2019; vật chứng thu được của

bị cáo Bùi Đình H là một gói nilon màu vàng, bên trong có lớp nilon màu hồng, trong cùng là lớp giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng; Kết luận giám định số 405/KLGD-CAT-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 24/12/2019, các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 22,72g (*Hai mươi hai phẩy bảy mươi hai gam*), loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công cụ thể hoặc câu kết chặt chẽ với nhau trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội, nhưng do bản thân nghiện chất ma túy, nên các bị cáo vẫn cố tình đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Trong vụ án này, bị cáo Bùi Đình H là người có vai trò chính, là người khởi xướng rủ bị cáo Nguyễn Ngọc N đi mua ma túy, là người bỏ ra toàn bộ số tiền 8.000.000 đồng để mua ma túy và đồng thời là người đã đi mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy. Còn đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N vì muốn được bị cáo H cho một ít ma túy để sử dụng, nên khi được bị cáo H rủ đi mua ma túy thì bị cáo N đã đồng ý. Bị cáo N là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo H đi mua ma túy và cùng với bị cáo H thỏa thuận mua ma túy với người đàn ông không quen biết. Do đó, bị cáo Bùi Đình H phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với bị cáo Nguyễn Ngọc N.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều

tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Đình H, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được Bộ Tư lệnh Quân khu 3 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N, trước khi phạm tội lần này, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Mặt khác, bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được Bộ Tham mưu Quân khu 3 tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến” năm 2016 và năm 2017. Do đó, bị cáo được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân không có tài gì, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với người ông mà các bị cáo khai tên là Giang đã bán ma túy cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên thật và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì mà Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của bị cáo Bùi Đình H sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Đình H. Xét thấy, chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28L1-025.15 của anh Đỗ Văn Th. Xét thấy, anh Th không có lỗi gì trong việc các bị cáo đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại xe mô tô cho anh Th là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 24/12/2019).

2.2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 24/12/2019).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine của bị cáo Bùi Đình H đã được niêm phong trong một phong bì, ghi số nhận giám định: 405 ngày 25/12/2019, tên đối tượng Nguyễn Ngọc N và Bùi Đình H, tại mép dán có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Bùi Đình H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt rạn.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 15/5/2020).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Ngọc N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Các bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Mạnh

